

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 32/2018/HSST

Ngày 25/9/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thật;

2. Ông Dương Trần Trọng Quang.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhớ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V H A, sinh năm 1967. Sinh và trú quán: ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG (có mặt).

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

- Nghề nghiệp: làm thuê;

- Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không;

- Trình độ học vấn: lớp 4/12;

* Quan hệ gia đình:

- Cha: L Th H, sinh năm 1941 (đã chết);

- Mẹ: H Th A, sinh năm 1941; ngụ cùng địa chỉ với bị cáo.

- Anh, chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

- Vợ: V Ng L sinh năm 1970, nghề nghiệp làm ruộng, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo.

- Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1997.

* Tiền án, tiền sự: không.

* Bị tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 05/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 05/4/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy.

Người bị hại: Tr Th H M, sinh năm 1998.

Đại diện giám hộ cho chị M: Bà Ng Th M1, sinh năm 1980. Cùng cư trú tại: Ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh L V H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số A, khu phố B, phường D, thị xã CL, tỉnh TG (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Bà Ng Th T, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG (vắng mặt).

2. Bà Tr Th C, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG (có mặt).

3. Chị Tr Th U, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG (vắng mặt).

* Vật chứng cần đem ra xem xét tại phiên tòa: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Tr Th H M sinh năm 1998 ngụ ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh TG, là người bị khuyết tật bẩm sinh về vận động, nghe nói mức độ đặc biệt nặng, H M là con ruột của chị Ng Th M1 sinh năm 1980 ngụ cùng địa chỉ. L V H A ở cùng ấp và biết chị Tr Th H M là người bị khuyết tật bẩm sinh.

Khoảng 15 giờ ngày 14/3/2018, L V H A đi ngang qua nhà của chị M, thấy chị M nằm một mình tại hành lang phía trước nhà, không có người trông coi, nảy sinh ý định giao cầu với chị M, L V H A đi vào hành lang nơi chị M đang nằm, H A cởi quần của chị M và cởi quần dài, quần ngắn của H A ra rồi dùng tay sờ ngực và sờ âm hộ của chị M. Sau đó, H A bế chị M ra nhà phía sau để chị M nằm dưới đất và thực hiện hành vi giao cầu (nhưng chưa giao cầu được), khoảng 10 phút sau chị M1 đi công việc về đến nhà, không thấy chị M nằm ở hành lang, chỉ có 01 cái quần của chị M và 02 cái quần lạ tại hành lang nên chị M1 truy hô và đi vào nhà sau tìm kiếm, khi nghe tiếng của chị M1 thì L V H A bỏ chạy ra cửa phía sau nhà và trốn thoát. Đến ngày 02/4/2018, L V H A bị Cơ quan công an tạm giữ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, L V H A thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 cái quần dài màu xanh có dây thắt lưng, 01 cái quần ngắn sọc trắng đen bằng vải thun, 01 cái quần ngắn màu xanh bằng vải thun và 01 đôi dép quay kẹp màu vàng.

- 01 xe mô tô hiệu YOSHIDA biển số 63FL-6354, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63FL-6354 và giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô 63FL-6354.

Theo kết luận giám định pháp y về tình dục số 16/18/TD ngày 14/3/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, Kết luận: Tr Th H M màng trinh nguyên vẹn, dẫn rộng. Soi tươi tìm xác tinh trùng, không tìm thấy xác tinh trùng.

Về trách nhiệm dân sự: chị Ng Th M1 là mẹ ruột của chị Tr Th H M không yêu cầu bị cáo L V H A bồi thường về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSHCL ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo L V H A, về tội Hiếp dâm, theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ Luật hình sự.

Về vật chứng: tiếp tục tạm giữ 01 cái quần dài màu xanh có dây thắt lưng, 01 cái quần ngắn sọc trắng đen bằng vải thun, 01 cái quần ngắn màu xanh bằng vải thun và 01 đôi dép quay kẹp màu vàng chờ xử lý.

Riêng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63FL-6354, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô 63FL-6354 và xe mô tô hiệu YOSHIDA biển số 63FL-6354 là của anh L V H sinh năm 1982, ngụ số 16/317 khu phố 2, phường D, Thị xã CL, anh H khai xe của anh bị mất khoảng tháng 3/2018 tại phường D, Thị xã CL, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục tạm giữ và thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã Cai Lậy thụ lý điều tra vụ trộm cắp tài sản theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Ng Th M là mẹ ruột của chị Tr Th H M không yêu cầu bị cáo L V H A bồi thường về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L V H A từ 30 đến 36 tháng tù về tội hiếp dâm.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cái quần dài màu xanh có dây thắt lưng, 01 cái quần ngắn sọc trắng đen bằng vải thun, 01 cái quần ngắn màu xanh bằng vải thun và 01 đôi dép quay kẹp màu vàng.

- Riêng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63FL-6354, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô 63FL-6354 và xe mô tô hiệu YOSHIDA biển số 63FL-6354 là của anh L V H sinh năm 1982, ngụ số A khu phố B, phường D, Thị xã CL, anh H khai xe của anh bị mất khoảng tháng 3/3018 tại phường D, Thị xã CL, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục tạm giữ và thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã Cai Lậy thụ lý điều tra vụ trộm cắp tài sản theo thẩm quyền.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Ng Th M1 là mẹ ruột của chị Tr Th H M không yêu cầu bị cáo L V H A bồi thường về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo L V H A đã có hành vi dùng vũ lực và tình trạng không thể tự vệ của chị Tr Th H M nhằm mục đích thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của chị M nhưng hậu quả chưa xảy ra là do điều kiện khách quan tác động và ngoài ý chí mong muốn của bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội Hiếp dâm. Tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra sự phẫn nộ, bất bình của quần chúng nhân dân tại nơi xảy ra tội phạm, gây ra tâm lý hoang mang, bức xúc, lo sợ của người dân. Bản thân bị cáo là người có nhiều tuổi đời và từng trải trong cuộc sống nhưng có suy nghĩ và hành động thiếu lành mạnh, không biết tiết chế bản thân, không kiềm chế được dục vọng thấp hèn nên cần phải bị xử lý

ng nghiêm khắc nhằm phát huy được tính răn đe của pháp luật và phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội: Phương tiện, thủ đoạn phạm tội là tức thời và đơn giản, đơn thuần xuất phát từ ham muốn dục vọng thấp hèn tức thì và sự chủ quan, thiếu cảnh giác của gia đình nạn nhân.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội do đó xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Về vật chứng: Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cái quần dài màu xanh có dây thắt lưng, 01 cái quần ngắn sọc trắng đen bằng vải thun, 01 cái quần ngắn màu xanh bằng vải thun và 01 đôi dép quai kẹp màu vàng do đây là công cụ, phương tiện phạm tội.

Riêng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63FL-6354, giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô 63FL-6354 và xe mô tô hiệu YOSHIDA biển số 63FL-6354 là của anh L V H sinh năm 1982, ngụ số A khu phố B, phường D, Thị xã CL, anh H khai xe của anh bị mất khoảng tháng 3/3018 tại phường D, Thị xã CL, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục tạm giữ và thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã Cai Lậy thụ lý điều tra vụ trộm cắp tài sản theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nhưng về hình phạt cần xem xét thêm hoàn cảnh tác động khách quan và nhân thân của bị cáo, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với thời gian 24 tháng cũng đã đủ răn đe giáo dục và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo L V H A phạm tội hiếp dâm.

Áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 141 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Phạt bị cáo L V H A 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội hiếp dâm. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 02/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái quần dài màu xanh có dây thắt lưng, 01 cái quần ngắn sọc trắng đen bằng vải thun, 01 cái quần ngắn màu xanh bằng vải thun và 01 đôi dép quai kẹp màu vàng.

4. Về án phí: Bị cáo L V H A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo L V H A, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh L V H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P, huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Phúc